

Số: 1323/QĐ-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định thầu đơn vị cung cấp thuốc cho học sinh – sinh viên
Năm học 2016 - 2017**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 04 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường Cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ vào khả năng cung cấp thuốc của các đơn vị có bảng báo giá cung cấp;

Theo đề nghị của Trường Trung tâm Y tế,



(Handwritten signature)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chọn đơn vị Công ty TNHH Dược Thanh Thanh là đơn vị cung cấp thuốc cho học sinh sinh viên năm học 2016 - 2017.

Địa chỉ: 37 Hoàng Bát Đạt, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục:

STT	TÊN THUỐC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	SALBUTAMOL	Viên	150	214,20	32.130
2	ACID FOLIC	Viên	300	494,55	148.365
3	ALUMINIUM PHOSPHAT GEL	Gói	100	2.770,95	277.095
4	AMOXICILIN VI	Viên	500	1.067,85	533.925
5	BERBERIN	Viên	500	494,55	247.275
6	CARBO THREEPHARCO	Viên	300	185,85	55.755
7	CEPHALEXIN	Viên	500	1.219,05	609.525
8	CETIRIZIN	Viên	100	432,60	43.260
9	CHLOPHENIRAMIN	Viên	1000	185,85	185.850
10	CIMEDINE	Viên	200	494,55	98.910
11	CLINDAMYCIN	Viên	100	9.886,80	988.680
12	CLOTRIMAZOL	Tuyp	2	30.896,50	61.793
13	DEXTROMETHORPHAN	Viên	1500	494,55	741.825
14	DICLOFENAC	Viên	500	494,55	247.275
15	ERYTHROMYCIN	Viên	100	2.718,45	271.845

16	FERROVIT	Viên	100	679,35	67.935
17	FLUOCINONIDE OINTMENT	Tuyp	2	18.538,00	37.076
18	KETOCONAZOL 10G	Tuyp	2	7.415,00	14.830
19	LOPERAMID	Viên	50	494,56	24.728
20	NATRI CLORID 0.9% 10ML	Lọ	100	3.954,30	395.430
21	NATRI CLORID 0.9%	Chai	5	8.651,00	43.255
22	TETRACYCLIN	Tuyp	20	7.415,10	148.302
23	NIFEDIPIN STADA	Viên	100	480,90	48.090
24	OMEPRAZOLE	Viên	300	905,10	271.530
25	GẠC Y TE	Gói	50	8.033,56	401.678
26	BĂNG CUỘN	Cuộn	30	1.977,17	59.315
27	BĂNG THUN	Cuộn	10	17.301,90	173.019
28	PANTHENOL SPRAY	Bình	5	148.302,0	741.510
29	PARACETAMOL	Viên	1000	308,70	308.700
30	PIROXICAM	Viên	200	679,35	135.870
31	SALYMET	Tuyp	5	9.886,80	49.434
32	SPASDIPYRIN	Viên	90	1.030,06	92.705
33	URGO DURABLE	Miếng	1000	606,90	606.900
34	URGO SYVAL	Cuộn	20	12.678,75	253.575



35	VITAMIN A	Viên	100	494,55	49.455
36	VITAMIN AD	Viên	480	618,45	296.856
37	VITAMIN B6	Viên	500	494,55	247.275
38	VITAMIN C	Viên	2000	494,55	989.100
39	KLAMENTIN	Viên	924	10.866,45	10.040.600
40	VITAMIN PP	Viên	200	556,50	111.300
41	POVIDIN 10%	Lọ	30	7.415,10	222.453
42	ANCOL	Lọ	30	3.707,57	111.227
43	OXY GIA 60ML	Lọ	20	2.471,70	49.434
44	ALBENDAZOLE	Viên	100	6.179,25	617.925
45	KHẨU TRANG 3 LỚP	Hộp	10	74.151,00	741.510
	TỔNG				21.894.525

Giá trị hợp đồng: 21.894.525 (Bằng chữ: Hai mươi một triệu tám trăm chín mươi bốn ngàn năm trăm hai mươi lăm đồng).

Nguồn: Tiền gửi khác.

Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 7 ngày.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTYT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc